

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**
Số: 74/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Càng Long, ngày 27 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H).

Địa chỉ: B Bis N, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T, chức vụ: Tổng Giám đốc H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lư Thành P, chức vụ: Giám đốc H - Chi nhánh T1 (Theo Quyết định ủy quyền số 1496/2021/QĐ-TGĐ ngày 21/6/2021).

Địa chỉ Chi nhánh: số E, đường N, khóm C, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Ông Lư Thành P ủy quyền lại cho bà Hồ Như M - chức vụ: Trợ lý QH KHCN - Chi nhánh T1, trực tiếp tham gia tố tụng (Theo Giấy ủy quyền số 19/2023/UQ-HDB ngày 06/12/2023).

- *Bị đơn*: Bà Lý Thị Ngọc L, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: khóm 3, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: ấp Ô Bắp, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Bà Hồ Như M đại diện Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) và bà Lý Thị Ngọc L thống nhất tự nguyện thỏa thuận: Bà Lý Thị Ngọc L có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) theo giấy Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ ngày 25/10/2022 với tổng số tiền tính đến ngày 20/7/2023 là 167.466.677đ (Một trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc là: 132.968.298đ (Một trăm ba mươi hai triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm chín mươi tám đồng); Nợ lãi là 29.066.938đ (Hai mươi chín triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm ba mươi tám đồng); Nợ phí là 5.431.441đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi một nghìn bốn trăm bốn mươi một đồng). Bà M đại diện Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) thống nhất với số tiền mà bà L thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 21/7/2023, bà Lý Thị Ngọc L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận của hợp đồng ký xác lập ngày 25/10/2022 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H). Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- **Về thời gian trả tiền:** Bà Hồ Như M đại diện Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) và bà Lý Thị Ngọc L tự nguyện thỏa thuận thời gian trả tiền do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Bà Lý Thị Ngọc L nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.187.000đ (Bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.187.000đ (Bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0001286 ngày 08/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo